

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - CẦN THƠ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2026/HS-ST
Ngày 16-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phước Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Châu.

Ông Lý Thanh Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Loan Em là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Quyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc K, sinh ngày 01/01/1983 tại xã M, thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp M, xã M, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị V; có vợ Phạm Thị B và 01 con; tiền án không; tiền sự không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/11/2025 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1958.

Nơi cư trú: Ấp M, xã M, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Bà Phạm Thị V, sinh năm 1960 (có mặt).

2. Bà Phạm Thị B, sinh năm 1986 (có mặt).

3. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp M, xã M, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 09/7/2025, Nguyễn Quốc K đi nhậu về đến nhà tại ấp M, xã M, thành phố Cần Thơ thì nhìn thấy con chó của cha ruột là ông Nguyễn Văn H đang rượt cắn mấy con gà của K nuôi, thấy vậy K lấy khúc cây tre đập con chó bị ngắt xiu. Một lúc sau ông H đi nhậu về, biết được con chó bị K đánh, lúc này ông H nói “*mấy con gà của mày nhốt lại, thôi tao đập giục bỏ*” nghe ông H nói vậy thì K trả lời “*tôi có ba con gà à, ông muốn đập giục ở đâu thì giục đi*”. Sau đó, K đi rượt bắt gà nhốt lại nhưng bắt không được, lúc này ông H tiếp tục nói “*bắt không được tao đập bỏ*”, tức giận nên K nhặt một đoạn gỗ có cạnh vuông dài khoảng 65cm, đi đến phía sau lưng ông H, lúc này ông H đang ngồi trộn lúa và thức ăn cho vịt ăn, K cầm đoạn gỗ bằng tay phải đánh theo chiều hướng từ trên xuống vào người ông H 01 cái trúng vào vùng đầu ông H, lúc này ông H quay mặt lại đưa tay phải lên đỡ thì K tiếp tục đánh 02 cái nữa vào người ông H trúng vào tay phải và đầu ông H gây thương tích, thấy ông H bị thương tích chảy nhiều máu nên K bỏ đi còn ông H được người nhà đưa đến Trung tâm y tế K1, thành phố Cần Thơ điều trị.

Tại bản kết luận giám định thương tích số: 276/KLTTCT-TTPYST ngày 21/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh S, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo vùng giữa đỉnh đầu, kích thước trung bình.
- Sẹo vùng đỉnh phải, kích thước lớn;
- Sẹo vùng trán – đỉnh phải (vùng có chân tóc che phủ), kích thước trung bình;
- Sẹo mặt sau trong cẳng tay phải, kích thước nhỏ; gãy 1/3 dưới xương trụ phải can xấu, trục lệch.

2. Kết luận:

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 27% (hai mươi bảy phần trăm).

- Kết luận khác: Các tổn thương trên do vật tày trực tiếp gây nên.

Về vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của bị cáo: 01 (một) khúc gỗ tạp, kích thước 65 x 3,7 x 3cm, có cạnh vuông, khô, cứng, nhọn một đầu.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H 1.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKSKV6 ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã có hành vi dùng khúc gỗ để gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn H là cha ruột của bị cáo với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 27% nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa sơ thẩm bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm tù.

- Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) khúc gỗ tạp, kích thước 65 x 3,7 x 3cm, có cạnh vuông, khô, cứng, nhọn một đầu, xét thấy vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị hại tranh luận: Xin giảm mức án cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại đối với hành vi tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người làm chứng ông Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, xét thấy người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn L.

[2] Về nội dung:

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra đã thu thập được nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 07/9/2025, do mâu thuẫn nhỏ nhất trong gia đình, bị cáo dùng tay phải cầm đoạn gỗ tạp, kích thước 65 x 3,7 x 3cm, có cạnh vuông, khô, cứng, nhọn một đầu đánh theo chiều hướng từ trên xuống vào người bị hại 01 cái trúng vào vùng đầu bị hại, lúc này bị hại quay mặt lại đưa tay phải lên đỡ thì bị cáo tiếp tục đánh 02 cái nữa vào người bị hại trúng vào tay phải và đầu bị hại gây thương tích, thấy bị hại bị thương tích chảy nhiều máu nên bị cáo bỏ đi, còn bị hại thì được người thân đưa đến Trung tâm y tế K1, thành phố Cần Thơ điều trị.

[4] Tại bản kết luận giám định thương tích số: 276/KLTTCT-TTPYST ngày 21/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh S, kết luận:

[4.1] 1. Các kết quả chính: Sẹo vùng giữa đỉnh đầu, kích thước trung bình; sẹo vùng đỉnh phải, kích thước lớn; sẹo vùng trán – đỉnh phải (vùng có chân tóc che phủ), kích thước trung bình; sẹo mặt sau trong cẳng tay phải, kích thước nhỏ; gãy 1/3 dưới xương trụ phải can xấu, trục lệch.

[4.2] 2. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 27%.

[4.3] Kết luận khác: Các tổn thương trên do vật tày trực tiếp gây nên.

[5] Bị cáo đã dùng 01 khúc gỗ, kích thước 65 x 3,7 x 3cm, có cạnh vuông, khô, cứng, nhọn một đầu để thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn H, là cha ruột của bị cáo và tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 27%. Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định: *“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm*

hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người; ... d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình; ... 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm: ... đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”. Bị cáo đã dùng khúc gỗ, kích thước 65 x 3,7 x 3cm, có cạnh vuông, khô, cứng, nhọn một đầu là hung khí nguy hiểm và gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn H là cha ruột của bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, có thể bị xử lý trách nhiệm hình sự nhưng chỉ vì bức tức lời nói của bị hại mà bị cáo đã cố ý dùng khúc gỗ, kích thước 65 x 3,7 x 3cm, có cạnh vuông, khô, cứng, nhọn một đầu đánh nhiều lần (cái) vào cơ thể bị hại, là cha ruột của bị cáo để gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về cơ thể của người khác do pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến đạo đức của con người, đặc biệt là ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần thiết xử phạt tù thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung đối với mọi người là phải biết cách xử sự với nhau có chừng mực, phù hợp với quy tắc xử sự trong cuộc sống.

[7] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo; tự nguyện khắc phục, bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; tại phiên tòa, bị cáo biết nhận lỗi của mình, xin lỗi cha, mẹ vì đã gây thương tích cho cha (bị hại) cho thấy bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải về hành vi của mình; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa sơ thẩm bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 khúc gỗ, kích thước 65 x 3,7 x 3cm, có cạnh vuông, khô, cứng, nhọn một đầu do bị

cáo giao nộp. Hội đồng xét xử xét thấy, vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại 1.000.000 đồng và tại phiên tòa sơ thẩm bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm cho bị hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 (một) khúc gỗ tạp, kích thước 65 x 3,7 x 3cm, có cạnh vuông, khô, cứng, nhọn một đầu, theo quyết định chuyển vật chứng số: 25/QĐ-VKSKV6 ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ và theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 01 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Quốc K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Cần Thơ;
- THADS khu vực 6, thành phố Cần Thơ;
- CAND thành phố Cần Thơ(CQTHAHS, CQCSĐT);
- Phòng HSNV Công an thành phố Cần Thơ;
- TAND thành phố Cần Thơ
(Phòng GD, KT, TT & THA);
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Đặng Phước Tuấn